

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: **39/2024/HS-ST**
Ngày 14-8-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Hải Anh

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Lê Thị Vân Trang

- Bà Trần Thị Đàm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoan - Thư ký TAND tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Ông Vũ Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2024/TLST-HS ngày 11-7-2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/QĐXXST - HS ngày 31-7-2024 đối với:

- Bị cáo: Lã A V - tên gọi khác: Không; sinh ngày 25-8-1984 tại huyện Mù Cang Chải, Yên Bái; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Bản Háng C, xã Nậm C1, huyện M, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lã A C và bà Giàng Thị C1 (đều đã chết); có vợ là Mùa Thị B, sinh năm 1985 và có 04 con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2013. (Hiện vợ và con đều trú tại bản Háng C, xã Nậm C1, huyện M, tỉnh Yên Bái); tiền án: Không; tiền sự: 01 (Ngày 15-7-2022, bị Toà án nhân dân huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 15 tháng. Ngày 17-11-2023 chấp hành xong thời hạn cai nghiện bắt buộc nêu trên). Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 29-02-2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Đức Dũng, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- Người phiên dịch tiếng dân tộc Mông: Ông Giàng A Khua - Có mặt.

- Người chứng kiến: Ông Lã Chang P, sinh năm 1982

Địa chỉ: Bản Háng C, xã Nậm C1, huyện M, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 28-02-2024, Lão A V đang ở nhà của mình tại bản Háng Cờ, xã Nậm Có, huyện Mường Chải, tỉnh Yên Bái thì có một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 50 tuổi đến. Sau khi làm quen, người này nói với V là đang đi tìm mua lợn giống về nuôi, V nói mình mới đi cai nghiện ma túy về và không chăn nuôi gì. Người này nói cho V biết anh ta có ma túy Heroine và thuốc phiện bán, nếu mua thì sẽ bán rẻ cho, V bán lại sẽ có lãi, V nói có nhu cầu mua nhưng không có tiền, người này bảo V nếu đồng ý mua thì sẽ bán nợ, gồm Heroine và thuốc phiện (không cân) với số tiền là 40.000.000 đồng, người này sẽ đến lấy tiền sau, V đồng ý. Sau khi nhận hai loại ma túy trên, V cất giấu ma túy dưới gầm giường ngủ của mình với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Khoảng 14 giờ ngày 29-02-2024, V lấy một ít Heroine để sử dụng cho bản thân bằng hình thức hít, ngay sau đó V bị tổ công tác của Công an huyện Mường Chải, tỉnh Yên Bái phát hiện bắt quả tang.

Cơ quan điều tra đã thu giữ vật chứng và tài sản của Lão A V gồm: 01 gói nilon màu đen, bên trong có 02 gói nilon màu trắng, bên trong các gói này đều chứa chất nhựa dẻo màu nâu đen; 01 gói nilon màu xanh, bên trong có 03 gói nilon màu trắng, bên trong các gói này đều chứa chất bột nén màu trắng; 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 mảnh giấy bạc bị đốt cháy xém một mặt; 01 ống hình trụ, cuốn bên ngoài bằng nilon màu xanh; 01 túi vải màu đen; 01 chiếc điện thoại di động hiệu NOKIA bàn phím số, vỏ màu đen; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Vivo, màn hình cảm ứng, vỏ màu xanh và 36.011.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Tại bản Kết luận giám định số: 151/KL-KTHS ngày 08-3-2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái, kết luận:

1. Chất nhựa dẻo màu đen thu giữ khi bắt quả tang Lão A V:
 - Trong gói nilon màu đen buộc thắt nút một đầu có tổng khối lượng là 115 gam. 2 gam trích từ 115 gam chất nhựa dẻo màu đen gửi giám định là ma túy; là Thuốc phiện.
 - Trong gói nilon màu xanh buộc thắt nút một đầu có tổng khối lượng là 268 gam. 2 gam trích từ 268 gam chất nhựa dẻo màu đen gửi giám định là ma túy; là Thuốc phiện.
2. Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Lão A V:
 - Trong gói nilon màu xanh thứ nhất được hàn kín một đầu có khối lượng là 1,6 gam. 0,1 gam trích từ 1,6 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine.
 - Trong gói nilon màu xanh thứ hai được hàn kín một đầu có khối lượng 27,8 gam. 0,2 trích từ 27,8 gam chất bột nén gửi giám định là ma túy; loại Heroine.
 - Trong gói nilon màu xanh thứ ba được hàn kín một đầu có khối lượng 25,7gam. 0,2gam trích từ 25,7gam chất bột nén màu trắng gửi đi giám định là ma túy; loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số: 48/CT-VKS-P1 ngày 09-7-2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái truy tố bị cáo Lã A V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lã A V từ 17 năm đến 18 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt ngày 29 tháng 02 năm 2024; Không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 379gam ma túy là thuốc phiện và 54,6gam ma túy loại Heroine (sau khi lấy mẫu giám định); 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 mảnh giấy bạc bị đốt cháy xém một mặt; 01 ống hình trụ tròn cuốn bên ngoài bằng nilon màu xanh; 01 túi vải màu đen; 02 vỏ hộp đã mở niêm phong, các mảnh nilon gói; Trả lại cho bị cáo: 02 chiếc điện thoại di động và 36.011.000 đồng.

- Về án phí: Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 về án phí, lệ phí Tòa án: Miễn án phí cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo đã tiến hành tranh tụng có nội dung được tóm tắt như sau: Về cơ bản, người bào chữa nhất trí với tội danh, điều luật cần áp dụng và các đề xuất của đại diện Viện kiểm sát. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét việc bị cáo chưa có tiền án và là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, không biết chữ nên nhận thức, hiểu biết về pháp luật còn hạn chế; khi cơ quan điều tra tới đã tự giao nộp ma túy; quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo; bị cáo chưa thu lợi từ việc phạm tội. Từ những phân tích trên, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng h khoản 3 Điều 251; Điều 38; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; trả lại cho bị cáo số tiền 36.011.000 đồng và 02 chiếc điện thoại di động; miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí với nội dung bào chữa của người bào chữa, không tự bào chữa và có tranh luận gì thêm. Khi nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo với mức thấp nhất để bị cáo sớm được trở về đoàn tụ cùng gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Mù Cang Chải, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải, cơ quan điều tra Công an tỉnh Yên Bái, của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái, của Điều tra viên và của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo

quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người bào chữa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo Lão A V tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo V tại Cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và bản Kết luận giám định số 151/KL-KTHS ngày 08-3-2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 28-02-2024, tại nhà của mình ở bản Háng Cờ, xã Nậm Có, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái Lão A V đã thực hiện hành vi mua 383gam thuốc phiện và 55,1gam Heroine với giá 40.000.000đồng của một người đàn ông dân tộc Mông (không biết họ, tên địa chỉ) với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời, nhưng chưa kịp bán thì bị bắt quả tang. Hành vi đó của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3]. Tính chất của vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng do hám lời mà bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Xét hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Vì vậy, hành vi đó cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật để răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4]. Xét nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng là người có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện ma túy đang được chính quyền địa phương theo dõi sau cai nghiện bắt buộc. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Căn cứ vào quy định của pháp luật, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử quyết định cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, góp phần răn đe, phòng ngừa và trấn áp tội phạm ma túy trong giai đoạn hiện nay.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo chưa thu lời từ việc bán ma túy, số ma túy đã được tịch thu toàn bộ, bị cáo không có thu nhập ổn định, có hoàn cảnh khó khăn

(04 con đều chưa thành niên không có người chăm sóc). Nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về việc xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

- Cần tịch thu, tiêu hủy những vật bị cấm tàng trữ, lưu hành, vật không có giá trị sử dụng, gồm: 379 gam ma túy là thuốc phiện; 54,6 gam ma túy loại Heroine (sau khi lấy mẫu giám định); 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 mảnh giấy bạc bị đốt cháy xem một mặt; 01 ống hình trụ tròn cuốn bên ngoài bằng nilon màu xanh; 01 túi vải màu đen đã qua sử dụng; 02 vỏ hộp đã mở niêm phong, các mảnh nilon gói.

- Đối với tài sản xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo cần trả lại cho bị cáo, gồm: 36.011.000 đồng và 02 chiếc điện thoại di động

[8]. Về người đàn ông bán ma túy cho bị cáo: Quá trình điều tra bị cáo khai không biết họ tên địa chỉ, cả hai không cho nhau số điện thoại cũng như thông tin khác về người đàn ông này. Nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xác minh làm rõ là phù hợp.

[9]. Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Nên Hội đồng xét xử quyết định miễn tiền án phí cho bị cáo.

[10]. Đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ tại điểm t khoản 1 và khoản 2 Bộ luật Hình sự của người bào chữa cho bị cáo là không phù hợp nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[11] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[12]. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Láo A V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Láo A V: 17 (mười bảy) năm tù

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt ngày 29 tháng 02 năm 2024.

3. Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy: 54,6 gam ma túy loại Heroine; 379 gam ma túy là thuốc phiện (sau khi lấy mẫu giám định) được niêm phong trong một phong bì niêm phong vật chứng do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành; 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 mảnh giấy bạc bị đốt cháy xem một mặt; 01 ống hình trụ tròn cuốn bên ngoài bằng nilon màu xanh; 01 túi vải màu đen đã qua sử dụng; 02 vỏ hộp đã mở niêm

phong, các mảnh nilon gói.

- Trả cho bị cáo Lão A V: 01 chiếc điện thoại di động vỏ máy màu xanh, loại màn hình cảm ứng, mặt sau có chữ Vivo; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia loại bàn phím nổi, vỏ máy màu đen. Cả 02 chiếc điện thoại đều đã qua sử dụng; 36.011.000 (Ba mươi sáu triệu không trăm mười một nghìn) đồng;

(Toàn bộ số vật chứng và tài sản thu giữ nêu trên có đặc điểm được mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 18 tháng 7 năm 2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Yên Bái và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Yên Bái).

4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lão A V được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- Vụ GDKT 1- TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Công an tỉnh Yên Bái (HSNV, CSĐT) (2)
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái ;
- Cục THADS tỉnh Yên Bái;
- Phòng KTNV&THA;
- Bị cáo (Trại tạm giam) (2);
- Người bào chữa;
- Lưu: HS(2), TA, tiểu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)
Hoàng Hải Anh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Hải Anh